ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THƯ VŨ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220/KH-UBND	*Thư Vũ, ngày 29tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn xã Thư Vũ

Thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt và Kế hoạch số 392/ KH-UBND ngày 22/10/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về triển khai thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; UBND xã Thư Vũ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất các nhiệm vụ về hộ tịch, quốc tịch, cư trú và căn cước đối với nhóm nhân khẩu đặc biệt; từng bước khắc phục tình trạng người dân thiếu giấy tờ hộ tịch, giấy tờ tùy thân hoặc có thông tin nhân thân chưa đầy đủ, chưa thống nhất.

b) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân; ưu tiên trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn, người không nơi nương tựa và những trường hợp gặp trở ngại trong việc tiếp cận các thủ tục hành chính, dịch vụ công thiết yếu.

c) Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức xã trong công tác quản lý hộ tịch, dân cư; tăng cường phối hợp giữa UBND xã, Công an xã, các thôn và các cơ quan liên quan trong xác minh, hoàn thiện hồ sơ, giải quyết các trường hợp phát sinh.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai phải bám sát chỉ đạo của cấp trên, phù hợp điều kiện thực tế của xã; phân công rõ trách nhiệm, xác định cụ thể nhiệm vụ, tiến độ và kết quả cần đạt được.

b) Rà soát đúng đối tượng, xác minh thận trọng, giải quyết từng trường hợp theo quy định pháp luật; không cấp giấy tờ, xác nhận thông tin khi chưa đủ căn cứ, không tự đặt ra thủ tục ngoài quy định.

c) Phát huy vai trò của Công an xã, công chức chuyên môn, trưởng thôn và các tổ chức đoàn thể trong việc phát hiện, lập danh sách, hướng dẫn người dân bổ sung giấy tờ. Thực hiện rà soát thực chất, tránh bỏ sót đối tượng, trùng lặp hồ sơ hoặc gây phiền hà cho người dân.

d) Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; thường xuyên theo dõi tiến độ, kịp thời báo cáo các trường hợp phức tạp, vượt thẩm quyền để được hướng dẫn giải quyết.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Rà soát, lập danh sách và phân loại các trường hợp thuộc nhóm nhân khẩu đặc biệt

- Tổ chức rà soát trên địa bàn toàn xã, tập trung vào các trường hợp không có hoặc thiếu giấy tờ hộ tịch, giấy tờ tùy thân; chưa đăng ký cư trú; thông tin khai sinh, nhân thân không thống nhất; chưa xác định được quốc tịch hoặc thuộc diện cần xác minh về quốc tịch; trẻ em chưa được đăng ký khai sinh và các trường hợp khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Kết hợp kiểm tra hồ sơ quản lý tại xã với việc nắm tình hình tại từng thôn; phát huy vai trò của trưởng thôn, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các đoàn thể trong phát hiện, thông tin về trường hợp cần rà soát. Khi cần thiết, tổ chức xác minh trực tiếp tại nơi cư trú, nhất là đối với người già yếu, người khuyết tật, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp xác định rõ thông tin nhân thân, nơi ở thực tế, quan hệ gia đình, quá trình cư trú, giấy tờ hiện có, nội dung còn thiếu và hướng xử lý đối với từng trường hợp; lập danh sách, hồ sơ theo biểu mẫu, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Chủ trì: Công an xã

- Phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, các thôn, Trạm Y tế xã, trường học trên địa bàn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ khi Kế hoạch được ban hành; tập trung rà soát, cập nhật theo tiến độ và hướng dẫn của cấp trên, tiếp tục thực hiện thường xuyên đối với trường hợp phát sinh.

- Kết quả: Danh sách phân loại; hồ sơ rà soát, xác minh; báo cáo số lượng trường hợp đã giải quyết, đang giải quyết và chưa đủ căn cứ xử lý.

2. Giải quyết các vấn đề về hộ tịch, phối hợp xác minh quốc tịch

- Kiểm tra, đối chiếu thông tin hộ tịch và giấy tờ do người dân cung cấp; hướng dẫn thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký lại khai sinh, đăng ký các sự kiện hộ tịch khác hoặc thủ tục điều chỉnh, cải chính hộ tịch khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật.

- Đối với trường hợp thiếu giấy tờ gốc, thông tin về cha, mẹ hoặc quan hệ gia đình chưa rõ, thực hiện xác minh trong phạm vi thẩm quyền; hướng dẫn người dân cung cấp tài liệu, thông tin liên quan và lập hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn khi chưa đủ căn cứ giải quyết.

- Đối với trường hợp chưa xác định được quốc tịch, có yếu tố nước ngoài hoặc có dấu hiệu thông tin quốc tịch không thống nhất, phối hợp với Công an xã và cơ quan tư pháp cấp trên để xác minh, phân loại, chuyển xử lý theo đúng trình tự, thẩm quyền.

- Ưu tiên giải quyết hồ sơ của trẻ em, đặc biệt là trẻ cần giấy tờ để đi học, khám chữa bệnh, tham gia bảo hiểm y tế hoặc tiếp cận chính sách an sinh xã hội.

- Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp: Công an xã, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên từ năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Kết quả: Hồ sơ hộ tịch được tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền; danh sách các trường hợp cần xác minh, xin hướng dẫn hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

3. Giải quyết đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước và hoàn thiện thông tin dân cư

- Công an xã chủ trì rà soát, xác minh thông tin cư trú, nhân thân, quan hệ gia đình và giấy tờ tùy thân của từng trường hợp; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước hoặc Giấy chứng nhận căn cước khi đủ điều kiện theo quy định.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã đối chiếu thông tin giữa hồ sơ hộ tịch và dữ liệu dân cư; kịp thời phát hiện trường hợp sai lệch, trùng lặp hoặc thiếu thông tin để xác minh, cập nhật theo thẩm quyền.

- Đối với người chưa xác định được quốc tịch, chưa đủ căn cứ xác lập số định danh cá nhân hoặc có hồ sơ phức tạp, thực hiện rà soát, đánh dấu, quản lý và báo cáo theo hướng dẫn của cơ quan Công an cấp trên; không tự thiết lập mã quản lý, không tự cấp hoặc điều chỉnh giấy tờ ngoài thẩm quyền.

- Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi có điều kiện; hỗ trợ trực tiếp đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ hoặc gặp khó khăn trong đi lại.

- Chủ trì: Công an xã.

- Phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, các thôn và cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ của cấp trên và thường xuyên trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Kết quả: Hồ sơ được rà soát, xác minh; thủ tục cư trú, căn cước được tiếp nhận, hướng dẫn hoặc giải quyết theo thẩm quyền; thông tin dân cư được cập nhật theo quy định.

4. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân

- Tuyên truyền các quy định về đăng ký hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước và quyền, nghĩa vụ của người dân thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, các cuộc họp thôn, hoạt động của các tổ chức đoàn thể và các hình thức phù hợp.

- Thông báo, hướng dẫn rõ các loại giấy tờ cần chuẩn bị, địa điểm tiếp nhận, trình tự thực hiện và đầu mối liên hệ; hạn chế việc người dân phải đi lại nhiều lần do thiếu thông tin hoặc hồ sơ chưa đầy đủ.

- Phát huy vai trò của trưởng thôn, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Người cao tuổi và các tổ chức liên quan trong vận động, hỗ trợ người dân chủ động phối hợp xác minh, hoàn thiện giấy tờ.

- Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã, Công an xã.

- Phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm PVHCC xã, các thôn và các tổ chức đoàn thể.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Kết quả: Tin, bài tuyên truyền; nội dung hướng dẫn; các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người dân hoàn thiện hồ sơ.

5. Hỗ trợ tiếp cận giáo dục, y tế và chính sách an sinh xã hội

- Rà soát những trường hợp chưa có đầy đủ giấy tờ đang gặp khó khăn trong việc nhập học, khám chữa bệnh, tham gia bảo hiểm y tế hoặc tiếp cận chính sách hỗ trợ để hướng dẫn, kết nối với cơ quan có trách nhiệm.

- Đối với trẻ em chưa được đăng ký khai sinh, phối hợp với gia đình, cơ sở giáo dục, Trạm Y tế xã và cơ quan liên quan xác minh thông tin, hướng dẫn thực hiện thủ tục theo quy định, không để chậm trễ do thiếu phối hợp.

- Đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, xem xét hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ công, chính sách trợ giúp xã hội theo điều kiện và quy định hiện hành.

- Chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội

- Phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, Trạm Y tế xã, các trường học, các thôn và các tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên từ năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Kết quả: Danh sách trường hợp cần hỗ trợ; hồ sơ được hướng dẫn, chuyển cơ quan có thẩm quyền; kết quả hỗ trợ tiếp cận dịch vụ thiết yếu.

6. Nâng cao năng lực phối hợp, quản lý hồ sơ và dữ liệu

- Phân công công chức đầu mối theo từng lĩnh vực; chủ động tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức và triển khai lại những nội dung cần thiết trong phạm vi xã.

- Thiết lập, quản lý hồ sơ theo hướng dẫn; theo dõi riêng tiến độ xử lý đối với từng trường hợp, ghi nhận kết quả xác minh, cơ quan đang giải quyết và nội dung còn vướng mắc để thuận tiện đôn đốc.

- Thực hiện cập nhật, chỉnh lý thông tin trên hệ thống, cơ sở dữ liệu theo thẩm quyền; bảo đảm thống nhất giữa hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử khi có yêu cầu. Việc thu thập, cung cấp, chia sẻ thông tin phải đúng mục đích, đúng thẩm quyền, bảo đảm an toàn và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Chủ trì: Công an xã và Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, các thôn và cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Kết quả: Danh sách theo dõi tiến độ; hồ sơ được quản lý, cập nhật; báo cáo phục vụ công tác kiểm tra, tổng hợp.

7. Kiểm tra, đôn đốc và thực hiện chế độ báo cáo

- Thường xuyên kiểm tra tiến độ rà soát, chất lượng hồ sơ và việc phối hợp giữa các bộ phận; kịp thời chấn chỉnh tình trạng bỏ sót đối tượng, hướng dẫn không thống nhất hoặc để hồ sơ kéo dài không rõ nguyên nhân.

- Đối với vụ việc phức tạp, chưa đủ căn cứ pháp lý hoặc vượt thẩm quyền, công chức phụ trách kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã để chỉ đạo phối hợp, xin hướng dẫn hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, những trường hợp đã hoàn thành, chưa hoàn thành, nguyên nhân và kiến nghị xử lý; thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã và các bộ phận liên quan báo cáo kết quả thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên; báo cáo định kỳ hằng năm gửi Sở Tư pháp theo thời hạn, biểu mẫu và hướng dẫn của UBND tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền.

- Kết quả: Báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; văn bản đề xuất, kiến nghị giải quyết khó khăn, vướng mắc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn nghiệp vụ trong phạm vi được giao, phối hợp rà soát hồ sơ hộ tịch, tiếp nhận và giải quyết thủ tục thuộc thẩm quyền; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu báo cáo cấp trên và đề xuất biện pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Công an xã

Chủ trì công tác rà soát, xác minh nhân thân, cư trú, căn cước và dữ liệu dân cư theo chức năng, thẩm quyền; phối hợp chặt chẽ với công chức tư pháp - hộ tịch trong đối chiếu thông tin, xử lý các trường hợp thiếu hoặc sai lệch dữ liệu; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục và báo cáo các vụ việc vượt thẩm quyền.

3. Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã

Căn cứ nhiệm vụ được giao, phối hợp rà soát, hỗ trợ các trường hợp thuộc nhóm yếu thế tiếp cận giáo dục, y tế, bảo hiểm và chính sách an sinh xã hội; tham gia tuyên truyền, hướng dẫn và cung cấp thông tin phục vụ việc xác minh, giải quyết hồ sơ theo quy định.

4. Các thôn trên địa bàn xã

Phối hợp với Công an xã và công chức chuyên môn rà soát, phát hiện, lập danh sách các trường hợp cần hỗ trợ; xác minh thông tin ban đầu trong phạm vi trách nhiệm, vận động người dân cung cấp giấy tờ và phối hợp thực hiện thủ tục. Kịp thời 6 thông tin những trường hợp đặc biệt khó khăn, trẻ em chưa có giấy tờ, người không nơi nương tựa hoặc vụ việc có dấu hiệu phức tạp để UBND xã xem xét, xử lý.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành pháp luật; tham gia phát hiện, hỗ trợ các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân trong quá trình giải quyết giấy tờ hộ tịch, cư trú và căn cước.

6. Chế độ phối hợp và báo cáo

Các bộ phận chuyên môn, Công an xã và các đơn vị liên quan chủ động phối hợp thực hiện nhiệm vụ; định kỳ cung cấp thông tin, kết quả triển khai cho công chức tư pháp - hộ tịch để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các bộ phận kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, đề nghị cơ quan cấp trên hướng dẫn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn xã Thư Vũ. UBND xã yêu cầu các bộ phận chuyên môn, Công an xã và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Công an xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP (Dung).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THƯ VÕ T.HƯNG YÊN

Phạm Duy Long